

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HUẾ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **148/2022/HSST**

Ngày: 22/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huế.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Bùi Thị Thu Hằng và bà Đoàn Thị Thanh Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Huyền Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Cẩm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2022/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2022/QĐXXST-HS ngày 10/6/2022 đối với bị cáo:

*Trần Văn M*, tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/4/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 6/16 đường L, phường K, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn T, sinh năm 1973; con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; vợ con: Chưa có.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình; học đến lớp 6/12 thì nghỉ học, ở nhà cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/3/2022, cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1987. Trú tại: 1/8 đường L, phường K, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 18/02/2022, Trần Văn M đi bộ đến nhà số 8 đường L, phường K, thành phố Huế để mua thuốc lá, M nhìn vào trong nhà số 1/8 đường L, thấy cửa nhà khép hờ, liền mở cửa vào trong. Nhìn thấy anh Nguyễn Đình C đang ngủ ở phòng khách, bên cạnh có hai chiếc điện thoại di động, M liền lén lút lấy 01

điện thoại Oppo A9 2020 đưa về nhà cất giấu, rồi quay lại lấy tiếp 01 điện thoại Iphone 6 plus đưa về nhà cất giấu. Qua tiến hành xác minh, Công an phường Kim Long đã thu giữ các tài sản bị M chiếm đoạt.

*Vật chứng thu giữ:* 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A9 2020 màu xanh 128Gb, số Imel: 862435048857051; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, số Imel: 355877068177684, đã qua sử dụng ;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐ ĐGTS ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A9 2020 màu xanh 128Gb, số Imel: 862435048857051, trị giá 2.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc, số Imel: 355877068177684, đã qua sử dụng, trị giá 1.500.000 đồng. Tổng cộng giá trị hai điện thoại là 4.000.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại 02 điện thoại bị chiếm đoạt cho anh Nguyễn Đình C. Sau khi nhận lại tài sản, anh C đề nghị xử lý M theo quy định của pháp luật. Các vật chứng khác cần chuyển theo hồ sơ vụ án để đảm bảo cho việc xét xử.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Trần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 20/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại

và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ ngày 18/02/2022, tại số nhà 1/8 đường L, phường K, thành phố Huế, Trần Văn M đã trộm cắp của anh Nguyễn Đình C 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A9 2020 màu xanh và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc có tổng giá trị 4.000.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Trần Văn M về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo nhằm mục đích hưởng lợi bất chính, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong tình hình tội phạm này càng gia tăng và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chung tại địa bàn thành phố Huế. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhận thấy bị cáo có thể tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, là phù hợp, đảm bảo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc điện thoại di động, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bị hại là đúng pháp luật, tại phiên tòa không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn M 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn M cho Ủy ban nhân dân phường Kim Long, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Văn M cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Văn M phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TTHuế;
- Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
- Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
- Công an thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- THA HS, THA DS;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Huế**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Huế



